

Bản án số: **95/2021/HS-ST**

Ngày: 27/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Văn Lầy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Đệ - Chủ tịch Hội cựu Chiến binh huyện Tuy Phong

2. Bà Thái Thị Dung – Bí Thư Đảng ủy xã Hòa Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Văn H1 Lễ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa:
Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/HSST, ngày 31 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80a/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2021/QĐ-HPT ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Giới tính: Nam; sinh năm: 1977, tại tỉnh Ninh Thuận; Hộ khẩu thường trú: khu phố 11, thị trấn L, huyện T, Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Nghề nghiệp: Không; Cha: Nguyễn Văn M và mẹ: Phạm Thị N (đều đã chết); Anh, chị, em ruột: có 04 người. Lớn nhất sinh năm 1965, nhỏ nhất sinh năm 1980; Vợ: Huỳnh Thị T (không đăng ký kết hôn); Con: 03 người, lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2015; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 24/11/2019 bị Công an thị trấn L, huyện T xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.250.000đồng về hành vi đánh đập gây thương tích cho thành viên của gia đình, đến nay chưa nộp tiền phạt.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/4/2021 đến ngày 26/6/2021 hiện đang tại ngoại ở khu phố 5, thị trấn L, huyện T; Có mặt

- Người bị hại: Phạm Thị Thu H1, sinh năm 1973; Địa chỉ: khu phố 5, thị trấn L, huyện T, Bình Thuận; Có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 trú tại khu phố 5, thị trấn L, huyện T và bà Phạm Thị Thu H1, sinh 1973 trú tại khu phố 5, thị trấn L, huyện T sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2012 và có 01 người con chung sinh năm 2015 hiện ở cùng với bà H1. Do mâu thuẫn trong cuộc sống, ngày 13.5.2020 Tòa án nhân dân huyện T đã ban hành bản án số 14/2020/HNGĐ-ST không công nhận quan hệ giữa Nguyễn Văn H và Phạm Thị Thu H1 là quan hệ vợ chồng. Vì không muốn sống chung với ông H tại ngôi nhà thuộc khu phố 5, thị trấn L, huyện T nên bà H1 chuyển về ở chung với người thân tại khu phố 10, thị trấn L, huyện T và giao lại ngôi nhà ở khu phố 5, thị trấn L, huyện T cho con riêng của bà H1 ở, hàng ngày bà H1 đến nấu cơm để hai mẹ con cùng ăn sau đó về lại nhà người thân ngủ. Khoảng 19 giờ ngày 16.12.2020 bà H1 đang dọn mâm cơm ra ăn tại nhà ở khu phố 5, thị trấn L, huyện T thì ông H đến, lúc này bà H1 nhận được cuộc gọi qua mạng xã hội Zalo của người quen nhưng do mạng yếu nên bị tắt máy, ông H nghi ngờ bà H1 có chuyện giấu mình và do ghen tuông dẫn đến cãi vã nhau, bà H1 bực tức cầm chén ăn cơm đập xuống mâm cơm rồi đứng dậy bỏ đi. Nguyễn Văn H đứng dậy cầm chén ăn cơm bằng sứ đi theo đập 01 cái vào phía sau đầu bà H1, bà H1 nhìn thấy nên đưa tay trái lên đỡ làm chén sứ bể vỡ gây thương tích ở đầu và tay trái. Bà H1 điều khiển xe mô tô đến Công an thị trấn L trình báo sự việc sau đó làm đơn tố cáo yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Nguyễn Văn H.

Theo giấy chứng nhận thương tích số 71/CN ngày 17.12.2020 của Trung tâm y tế T thể hiện Phạm Thị Thu H1 vào viện lúc 15 giờ ngày 17.12.2020, tình trạng thương tích:

- Vết thương vùng cằm (P) có vết thương 2cm đã khâu.
- Bàn tay (T) có: 01 vết thương đốt 1 ngón III 1cm đã khâu; 01 vết thương đốt 1 ngón IV 1cm đã khâu.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 74/2021/TgT ngày 19.01.2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận thương tích của Phạm Thị Thu H1:

- Vết thương phần mềm vùng cằm phải đã được điều trị hiện để sẹo lành, kích thước 0,2 x 0,2cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
- Vết thương phần mềm mặt lòng đốt xa ngón III bàn tay trái đã được điều trị hiện để lại sẹo lành, kích thước 0,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
- Vết thương phần mềm mặt mu đốt xa ngón IV bàn tay trái đã được điều trị hiện để lại sẹo lành, kích thước 0,5 x 0,1cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 1%.
- Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 3%.
- Các vết thương do vật tày có cạnh gây ra.
- Vết thương vùng cằm phải có chiều hướng tác động từ sau ra trước; Vết thương ngón III – IV bàn tay trái có chiều hướng tác động theo tư thế cơ năng của cơ thể với vật gây thương.

Về tang vật chứng của vụ án: không thu giữ được nên không xem xét xử lý.

Về phần bồi thường dân sự: Bị hại Phạm Thị Thu H1 không yêu cầu nên không giải quyết.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 81/CT-VKS-TP ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

Về xử lý vật chứng: không thu giữ được nên không xem xét, giải quyết.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Thu H1 không yêu cầu nên không giải quyết.

Bị cáo H1 không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát

Bị cáo H1 xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện T: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận toàn hành vi của mình theo như nội dung bản cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo, cụ thể: Vì lý do mâu thuẫn nhỏ nhất trong cuộc sống nên vào khoảng 19 giờ ngày 16.12.2020 trong lúc bà Nguyễn Thị Thu H1 đang dọn mâm cơm ra ăn tại nhà ở

khu phố 5, thị trấn L, huyện T thì bị cáo đến, lúc này bà H1 nhận được cuộc gọi qua mạng xã hội Zalo của người quen nhưng do mạng yếu nên bị tắt máy, bị cáo nghi ngờ bà H1 có chuyện giấu mình và do ghen tuông dẫn đến cãi vã nhau, bà H1 bực tức cầm chén ăn cơm đập xuống mâm cơm rồi đứng dậy bỏ đi. Bị cáo đứng dậy cầm chén ăn cơm bằng sứ đi theo đập 01 cái vào phía sau đầu bà H1, bà H1 nhìn thấy nên đưa tay trái lên đỡ làm chén sứ bể vỡ gây thương tích ở đầu và tay trái. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những phân tích nhận định nêu trên, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án: “Cố ý gây thương tích” xảy ra vào khoảng 19 giờ ngày 16.12.2020 tại khu phố 5, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt bị cáo Nguyễn Văn H đã dùng chén ăn cơm bằng sứ đập vào phía sau đầu bà Phạm Thị Thu H1 gây tổn thương cơ thể 3%.

Bị cáo dùng chén ăn cơm bằng sứ đập vào đầu bị hại gây thương tích đây là hung khí nguy hiểm, có tính côn đồ nên đã đủ yếu tố cấu thành tội cố ý gây thương tích quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Vì vậy, Cáo trạng số 81/CT-VKS-TP ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội: Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng với bản tính hung hăng, côn đồ xem thường pháp luật, nhân thân bị cáo không tốt, đã nhiều lần vô cớ đánh vợ và đã bị xử phạt hành chính nhưng vẫn phạm tội, hành động của bị cáo đã xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương, bị hại là người người sống chung như vợ chồng với bị cáo đề nghị xử lý bị cáo theo quy định pháp luật nên cần phải xử lý nghiêm minh. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để nhằm răn đe giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo 01 phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên ghi nhận.

[6] Về tang, vật chứng vụ án: Không thu giữ nên không xem xét

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Phạm Thị Thu H1 không yêu cầu bồi thường gì nên không giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: điểm a, i khoản 1 Điều 134; Điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H 06** (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải nộp **200.000đ** (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại, báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện T;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS huyện T;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lý Văn Lầy